

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09 /2019/HSST

Ngày: 22/ 01/2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Thắng**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Vũ Thị Mai**

Bà Nguyễn Thị Cờ

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thu Hà - Cán bộ Toà án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Đống Đa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 435/2018/HSST ngày 12 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/HSST ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn A, sinh năm: 1978; ĐKKHKT và nơi ở: Số 77/22/17 ngõ C, phường Q, quận Đ, TP H; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hoá: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đăng S (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị C; Tiền án, tiền sự: Ngày 23/6/2006, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “ Hủy hoại tài sản” (đã xóa án tích). Bị cáo tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Đào Thị Tuyết M, sinh năm 1977; Trú tại: Số 3C ngách 250/10/22 G, phường K, quận M, TP H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h ngày 09/04/2017, chị Đào Thị Tuyết M và chị Ngô Thị Bích A (sinh năm 1988; Trú tại 28/22/17 ngõ C, Q, Đ, TP H) đều là con gái của ông Ngô Đức T (sinh năm: 1952, trú tại 28/22/17 ngõ C, Q, H) cùng đứng trước cửa nhà số 77/22/17 ngõ C, Q, Đ, H và chửi về việc nhà anh Nguyễn Đăng T (sinh năm: 1971, trú tại: Số 77/22/17 ngõ C, Đ, H) lắp camera quay sang hướng nhà gia đình chị M. Nghe thấy chị M chửi thì anh Nguyễn Đăng V (sinh năm: 1976; trú tại số 77/22/17 Ngõ C, Q, H) là em trai của Nguyễn Đăng T chạy ra và hỏi “Mày chửi ai đấy” thì chị M nói “ Tao chửi nhà mày đấy”. Do bức tức nên V đã dùng tay phải bóp mồm và đẩy Bích A ngã xuống đất. Cùng lúc, Trương Mạnh B (sinh năm: 1974; Trú tại: số 77/22/17 ngõ C Q, Đ, H) là chồng của Bích A từ trong nhà chạy ra thấy vợ bị đánh cầm điều cày lao đến chỗ V. Sau đó B bị T và V ghi sát người vào tường, T dùng tay phải túm tóc và ghi đầu B, dùng tay trái đấm vào mặt B, còn V giữ tay B và đấm vào mặt B. Nguyễn Tuấn A là em trai T nhìn thấy T cầm điều cày, Tuấn A dùng tay đấm vào mặt B. Ngay sau đó chị M chạy đến giằng co với Tuấn A thì bị Tuấn A dùng tay phải túm tóc, tay trái đấm vào mặt khiến chị M ngã ra và đập mặt vào thành bể nước.

Lê Ngô Anh S (Sinh năm: 1996, trú tại: số 28/22/17 Ngõ C, Đ, H) là em trai của M và Bích A đi chơi về thấy sự việc trên thì chạy vào can ngăn và xô đẩy giằng co với V và T để B bỏ chạy nhưng B vẫn bị T và V quật ngã. Lúc bị ngã B có vơ được 01(một) chiếc điều cày bằng ống nứa dựng ở bể nước. Ông Ngô Đức T (là bố của M, Bích A và S) chạy từ trong nhà ra thấy các con bị đánh thì chạy ra đánh Tuấn A và sau đó được hàng xóm xung quanh can ngăn.

Nhóm anh em nhà T bỏ về và đứng trước cửa nhà mình tại số 77/22/17 ngõ C, Q, Đ, H thì ông T cầm chiếc búa đinh của gia đình mình lao đến để đánh T. T dơ tay trái lên bắt lấy cổ tay cầm búa, tay phải còn lại T đấm vào mặt ông T. Anh T

liền dùng tay tước chiếc búa trên tay ông T. Thấy vậy, B cầm chiếc điều cày ở tay phải vụt trúng vào người T. S thấy vậy lao vào đánh anh T bằng chân tay. Lúc này người dân can ngăn nên gia đình nhà T bỏ vào trong nhà còn gia đình ông T ra trình báo sự việc tại Công an phường Thổ Quan và đưa chị M đi cấp cứu tại bệnh viện Xanh Pôn. Sau đó, chị M được đưa tới bệnh viện Tai mũi họng Trung ương để phẫu thuật và chữa trị.

Ngày 20/7/2017, tại Bản án kết luận giám định thương tích số 614 của Trung Tâm Pháp y, Sở Y tế Hà Nội kết luận:

1. *“Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt: 03%*
2. *Gãy xương chính mũi: 09%*
3. *Sẹo xơ tầng ngửi hốc mũi hai bên. Hiện di chứng rối loạn khứ giác mũi hai bên: 14%*

Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 24%. Tính theo phương pháp cộng lùi.”

Tại cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Tuấn A thừa nhận hành vi của mình như nội dung trên. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Tuấn A cho rằng thương tích của chị Đào Thị Tuyết M không đến mức tổn hại sức khỏe là 24% nên đã đề nghị cho chị M đi giám định lại. Xét thấy việc đề nghị đi giám định lại là không có căn cứ nên Cơ quan điều tra đã không trung cầu giám định lại thương tích của chị Đào Thị Tuyết M.

Trong quá trình xảy ra xô xát giữa hai gia đình, Nguyễn Đăng T, Nguyễn Đăng T, Nguyễn Đăng V, Trương Mạnh B, Ngô Thị Bích A và Ngô Đức T chỉ bị xây xát, bầm tím trên người, tuy nhiên thương tích không đáng kể nên tất cả đã từ chối khám thương và giám định thương tích.

Ngày 08/11/2018, Cơ quan CSĐT – Công an quận Đống Đa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người đối với Nguyễn Đăng T, Nguyễn Đăng V, Trương Mạnh B và Ngô Đức T, Lê Thị B.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Đào Thị Tuyết M có yêu cầu anh Nguyễn Tuấn A phải bồi thường tiền viện phí tổng cộng: 20 000 000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 10/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố Nguyễn Tuấn A về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Tuấn A về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 134, Điểm s khoản 1 Điều 51 Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 12 tháng tù đến 16 tháng tù;

Về phần bồi thường dân sự: Yêu cầu bồi thường của người bị hại là chị Đào Thị Tuyết M là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho chị M với số tiền điều trị và tổn thất tinh thần tổng cộng là 20.000.000 đồng.

Bị cáo tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận có đánh vào mặt chị M, gây ra thương tích cho chị M nhưng không nhận tội Cố ý gây thương tích như Cáo trạng truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và xét xử vụ án theo qui định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định khởi tố, truy tố của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận có đâm vào mặt chị M gây ra thương tích cho chị M như nội dung cáo trạng phản ánh. Tuy nhiên, bị cáo đánh chị M do phòng vệ, bị cáo cho rằng bị cáo không phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai của người bị hại, hình ảnh trích xuất từ camera, kết luận giám định, phù hợp về thời gian, địa điểm, diễn biến của vụ án và các tài liệu đã thu thập được. Nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 09/4/2017, xuất phát từ mâu thuẫn trong sinh hoạt hàng ngày, giữa hai gia đình ông Ngô Mạnh T và gia đình anh Nguyễn Đăng T xảy ra xô xát cãi chửi nhau. Trong lúc xô xát, bị cáo Nguyễn Tuấn A đã dùng tay phải túm tóc, tay trái đâm từ trái sang phải vào mặt chị Đào Thị Tuyết M khiến chị M bị ngã đập mặt xuống bề nước gây thương tích, tỷ lệ tổn hại sức khỏe được giám định lại là 24%.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, chỉ vì thiếu kiềm chế bản thân mà bị cáo đã phạm tội và gây thương tích cho bị hại với lỗi cố ý. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và cũng là để răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án tuy đã được xóa, bị cáo đã có thời gian được giáo dục mà không lấy đó làm bài học, thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo phạm tội cũng do có một phần lỗi của người bị hại khi có lời nói gây kích động cho gia đình bị cáo. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 20.000.000đồng gồm tiền điều trị vết thương do bị cáo gây ra (có các chứng từ thể hiện) và tiền tổn thất tinh thần. Bị cáo không đồng ý với yêu cầu bồi thường của người bị hại. HĐXX xét thấy thương tích bị cáo gây ra cho người bị hại là 24%. Căn cứ vào Điều 590 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao qui định về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại nên chấp nhận yêu cầu bồi thường của người bị hại. Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Đào Thị Tuyết M số tiền là 20.000.000đồng.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người bị hại được quyền kháng cáo theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Tuấn A** phạm tội *Cố ý gây thương tích*.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 134; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Tuấn A 16 (mười sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao: Buộc bị cáo phải bồi thường trả cho chị Đào Thị Tuyết M số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

- Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng (một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Đống Đa;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Nguyễn Văn Thắng